

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ 2 (6 THÁNG) NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 510/BC-UBND ngày 30/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

S TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện đến hết quý 2/2024 (6 tháng)	So sánh ước thực hiện với %	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	Tổng chi ngân sách huyện	468.160,00	206.084,00	44,02%	-
A	Chi cân đối ngân sách huyện	381.968,00	167.372,00	43,82%	-
I	Chi đầu tư phát triển	37.151,00	17.441,00	46,95%	-
1	Chi đầu tư cho các dự án	37.151,00	17.441,00	46,95%	
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	337.179,00	149.931,00	44,47%	-
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục đào tạo và dạy nghề	199.270,00	92.548,00	46,44%	
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	22.513,00	15.362,00	68,24	
4	Chi văn hóa thông tin	1.620,00	686,00	42,35%	
5	Chi phát thanh truyền hình	813,00	260,00	31,98%	
6	Chi thể dục thể thao	575,00	247,00	42,96%	
7	Chi bảo vệ môi trường	5.000,00	2.500,00	50,00%	
8	Chi hoạt động kinh tế	10.813,00	858,00	7,93%	
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	61.431,00	20.992,00	34,17%	
10	Chi an ninh, quốc phòng	4.647,00	3.315,00	71,34%	
11	Chi bảo đảm xã hội	26.332,00	12.150,00	46,14%	
12	Chi khác ngân sách	1.665,00	1.013,00	60,84	
13	Chi thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai	2.500,00		-	
III	Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua ngân sách				
IV	Giữ nguồn Cải cách tiền lương		0,00		
V	Dự phòng ngân sách	7.638,00	0,00	-	-
B	Chi từ nguồn tăng thu ngân sách năm 2022				
C	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	86.192,00	38.712,00	44,91%	-
1	Chi chương trình mục tiêu quốc gia	60.935,00	24.958,00		
2	Bổ sung vốn đầu tư để thực hiện các dự án, nhiệm vụ từ vốn NS tỉnh bổ sung	11.500,00	5.500,0		
3	Chi các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
4	Chi các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	13.757,00	8.254,00	60,00	